

Số: 547/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2175/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/Bà Nguyễn Hoàng Dạ T, sinh ngày: 28/6/1986 cưc công dân số 080186001286 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/4/2021

Địa chỉ: 49/2/5 Lương Thế Vinh, phường Phú Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

2/Ông Đặng Văn H, sinh ngày: 15/12/1985 cưc công dân số 080085000964 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/4/2021

Địa chỉ: Tổ A, ấp P, xã P, tỉnh Tây Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Hoàng Dạ T và ông Đặng Văn H kết hôn với nhau vào năm 2010 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 107, quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã P, tỉnh Tây Ninh) cấp ngày 09/10/2010.

Bà T và ông H khai rằng trong thời gian chung sống hai vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà T và ông H cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung là Đặng Hoàng Q, sinh ngày 05/7/2011 và Đặng Hoàng Thiên K, sinh ngày 06/4/2019. Bà T và ông H thỏa thuận giao cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và ông H cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà T và ông H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Những nội dung mà các đương sự thỏa thuận được theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[5] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Hoàng Dạ T và ông Đặng Văn H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 107, quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã P, tỉnh Tây Ninh) cấp ngày 09/10/2010 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Đặng Hoàng Q, sinh ngày 05/7/2011 và Đặng Hoàng Thiên K, sinh ngày 06/4/2019. Khi ly hôn, bà T và ông H thỏa thuận giao cho bà Nguyễn Hoàng Dạ T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Đặng Hoàng Q và Đặng Hoàng Thiên K. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông H do bà T chưa có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà T và ông H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do bà Nguyễn Hoàng Dạ T và ông Đặng Văn H tự nguyện chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng do bà T và ông H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0010312 ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Hoàng Dạ T và ông Đặng Văn H đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9
- TP. HCM;
- Thi hành án dân sự TP. HCM
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ .

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hòa